

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 786/2022/QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: ông Võ Văn Khoa

bà Đinh Ngọc Thu Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: ông Nguyễn Văn Phụng, Kiểm sát viên

Tại quyết định số 09/2022/QĐST-HC ngày 23/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp căn cứ Điều 38; Điều 143; Điều 144 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015 đã đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa các đương sự:

1/Người khởi kiện:

Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1957;

Địa chỉ: số 335, ấp H B, xã H T, huyện C T, tỉnh Đồng Tháp.

2/Người bị kiện:

2.1/Ủy ban nhân dân (UBND) huyện C T, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật của UBND huyện C T, tỉnh Đồng Tháp :

Ông Lê Minh T, là Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện C T (văn bản ủy quyền ngày 11/04/2022): ông Phan Thanh D, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện C T (văn bản số 07/GĐN-UBND ngày 19/04/2022):

Bà Kim Hồng P, sinh năm 1979, là Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C T.

Cùng địa chỉ: 80 quốc lộ 80, khóm Ph M, thị trấn C T H, huyện C T, tỉnh Đồng Tháp.

2.2/Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

2.3/Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của UBND tỉnh Đồng Tháp:

Ông Phạm Thiện Ng, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: 12 đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp (văn bản số 191/GĐN-UBND ngày 23/05/2022):

Ông Nguyễn Thanh S, là Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp.

3/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trường Tiểu học H T 1;

Địa chỉ: ấp Hòa B, xã H T, huyện C T, tỉnh Đồng Tháp.

Lý do đình chỉ mà Tòa án cấp sơ thẩm nêu ra, như sau:

-Thời hiệu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc L đã hết.

Tại đơn kháng cáo ghi ngày 30/06/2022, người khởi kiện là bà Nguyễn Ngọc L yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết như sau:

-Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 09/2022/QĐST-HC ngày 23/06/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp; yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Ngọc L, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1]Vào ngày 13/06/2021, bà Nguyễn Ngọc L nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án cấp sơ thẩm (sau đó, bà Nguyễn Ngọc L còn có các đơn khởi kiện ghi ngày 13/10/2021; ngày 26/10/2021; ngày 08/12/2021; ngày 14/01/2022 nhưng các đơn này đều cùng nội dung với đơn khởi kiện ngày 13/06/2021), yêu cầu Tòa án xét xử như sau:

-Hủy quyết định số 158/QĐ.UB ngày 24/08/1996 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện C T, tỉnh Đồng Tháp giải quyết việc tranh chấp đất giữa bà Phạm Thị Hai (là người mẹ của bà Nguyễn Ngọc L) với Trường cấp 1 xã Hòa Tân, huyện C T, tỉnh Đồng Tháp;

-Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D0790888 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00007/QSDĐ/B3) ngày 23/08/1994 mà UBND tỉnh Đồng Tháp cấp cho Trường Tiểu học Hòa Tân 1, xã Hòa Tân, huyện C T, tỉnh Đồng Tháp;

-Yêu cầu hủy quyết định số 223/QĐ-UBND NĐ ngày 03/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Ngọc L.

[2]Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án. Các tài liệu, chứng cứ này (đơn khởi kiện ngày 13/06/2021; đơn khởi kiện ghi ngày 13/10/2021; đơn khởi kiện ghi ngày 26/10/2021; biên bản lấy lời khai ngày 13/06/2022 và những tài liệu, chứng cứ khác) thể hiện sự việc diễn ra như sau:

-Vào năm 1996, bà Phạm Thị Hai (tên gọi khác là Kỳ, đã chết) có đơn khiếu nại, đòi lại phần đất có diện tích 256 m² do Trường Tiểu học Hòa Tân 1, xã Hòa Tân, huyện C T đang sử dụng;

-Vào ngày 24/08/1996, UBND huyện C T, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định số 158/QĐ-UB ngày 24/08/1996 về việc giải quyết tranh chấp đất giữa bà Phạm Thị Hai và Trường cấp 1 xã Hòa Tân, huyện C T, Đồng Tháp; quyết định này có nội dung như sau: công nhận Trường cấp 1, xã Hòa Tân, huyện C T được quyền sử dụng phần đất có diện tích là 256 m² tọa lạc tại tổ 4, ấp Hòa Bình, xã Hòa Tân, huyện C T. Đến ngày 18/02/1997, quyền sử dụng phần đất vừa nêu, đã được Trường cấp 1, xã Hòa Tân đăng ký bổ sung và được ghi vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp vào ngày 23/08/1994 (là thửa số 82, tờ bản đồ số 02, diện tích 256 m², loại đất XD);

-Sau đó, vào ngày 08/03/2014, bà Nguyễn Ngọc L (là người con của bà Phạm Thị Hai) có đơn khiếu nại, yêu cầu UBND tỉnh Đồng Tháp thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đã cấp cho Trường Tiểu học Hòa Tân 1, xã Hòa Tân vào ngày 23/08/1994 nói trên. Nhưng ngày 18/09/2014, bà Nguyễn Ngọc L làm đơn rút lại việc khiếu nại. Vì vậy, vào ngày 03/10/2014, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ra quyết định số 223/QĐ-UBND-NĐ đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Ngọc L (vào ngày 29/10/2014, bà Nguyễn Ngọc L nhận được quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại);

-Bà Nguyễn Ngọc L thừa nhận rằng vào ngày 26/07/2007, gia đình đương sự đã biết được quyết định số 158/QĐ-UB ngày 24/08/1996 và biết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường Tiểu học Hòa Tân 1 (do UBND xã Hòa Tân thông báo);

[3] Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng Hành chính năm 2015 quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính, như sau:

“1/Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện.

2/Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a)01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”.

[4]Chiếu theo tài liệu, chứng cứ đã phân tích và chiếu theo điều luật viện dẫn nói trên, thì có căn cứ xác định rằng bà Nguyễn Ngọc L biết được quyết định số 158/QĐ-UB ngày 24/08/1996 và biết được việc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường Tiểu học Hòa Tân 1, xã Hòa Tân vào năm 2007; biết được quyết định số 223/QĐ-UBND-NĐ vào ngày 29/10/2014. Như vậy, kể từ thời điểm đó, tính đến ngày 13/06/2021 (ngày mà bà Nguyễn Ngọc L khởi kiện), thì đã quá 01 năm. Do đó, thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính của bà Nguyễn Ngọc L đã hết.

Như vậy, việc Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nói trên do hết thời hiệu khởi kiện, là có căn cứ pháp luật.

Bà Nguyễn Ngọc L kháng cáo quyết định đình chỉ nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới; Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Ngọc L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 243 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

1/Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Ngọc L; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 09/2022/QĐST-HC ngày 23/06/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2/Về án phí phúc thẩm: bà Nguyễn Ngọc L không phải chịu. Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc L số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0004686 ngày 05/05/2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phan Thanh Tùng

